

Số: /Th-BV
V/v: Yêu cầu báo giá cung cấp Hệ thống
nội soi thăm khám

Nghệ An, ngày tháng 01 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Yêu cầu báo giá cung cấp Hệ thống nội soi thăm khám tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.

Địa chỉ: Km5, đại lộ Lenin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, Nghệ An.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Chí Hiếu

- Chức vụ: Kỹ sư phòng Vật tư – Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 0912 727 883

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An, Km5, đại lộ Lenin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, Nghệ An.

Trên bì thư ghi rõ nội dung báo giá cho danh mục cụ thể.

- Nhận qua Email: bmed.nafgh@gmail.com (Các đơn vị gửi bản scan kèm bản mềm(word/Excell..))

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 25 tháng 01 năm 2024 đến trước 16 h ngày 05 tháng 02 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90, kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế:

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật và các thông tin liên quan	ĐVT	Số lượng
1	Hệ thống nội soi tiêu hoá chẩn đoán ung thư sớm	Chi tiết xem tại mục 1. - Phụ lục 1 kèm theo	HT	02
2	Hệ thống nội soi phế quản chẩn đoán ung thư sớm	Chi tiết xem tại mục 2. - Phụ lục 1 kèm theo	HT	01

2. Địa điểm cung cấp: Cung cấp hàng hoá tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An

- Địa chỉ: Km5, Đại lộ Lenin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tối đa 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Các thông tin khác:

- Yêu cầu nhà cung cấp gửi kèm tài liệu kỹ thuật về thông số và tính năng kỹ thuật của máy.
- Nhà cung cấp có thể nêu thêm các tính năng kỹ thuật chi tiết của thiết bị được chào giá ngoài những tính năng kỹ thuật được yêu cầu đáp ứng.
- Bảng đáp ứng kỹ thuật phải ghi rõ nội dung đáp ứng và phải tham chiếu các tài liệu chứng minh.
- Nhà cung cấp có thể chào giá toàn bộ hàng hoá hoặc chào giá riêng lẻ từng thiết bị được yêu cầu chào giá.
- Báo giá bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác.
- Nhà cung cấp báo giá thực hiện theo: Mẫu yêu cầu báo giá kèm theo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Bệnh viện;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hương

PHỤ LỤC 1. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. CẤU HÌNH CƠ BẢN HỆ THỐNG NỘI SOI TIÊU HOÁ CHẨN ĐOÁN UNG THƯ SỚM

I	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng hóa mới 100%
	- Năm sản xuất: 2023 trở về sau
	- Đạt chứng chỉ chất lượng quốc tế: ISO 13485 hoặc tương đương
	- Nguồn điện sử dụng: 220-240V, 50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ: $\geq 25^{\circ}\text{C}$
	+ Độ ẩm: $\geq 75\%$
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH
1	Bộ xử lý hình ảnh + nguồn sáng: 01 hệ thống
2	02 ống nội soi dạ dày video có tính năng chẩn đoán ung thư sớm và phụ kiện kèm theo. Mỗi bộ phụ kiện kèm theo bao gồm:
	- Va li đựng ống soi: 01 chiếc
	- Miếng ngáng miệng: 01 chiếc
	- Nắp van sinh thiết: 10 chiếc
	- Kim sinh thiết: 01 chiếc
	- Chổi rửa dài: 01 chiếc
	- Chổi rửa ngắn: 01 chiếc
	- Đầu nối thông khí: 01 chiếc
	- Bộ rửa kênh: 01 bộ
3	01 ống nội soi đại tràng video có tính năng chẩn đoán ung thư sớm và phụ kiện kèm theo. Phụ kiện bao gồm:
	- Va li đựng ống soi: 01 chiếc
	- Nắp van sinh thiết: 10 chiếc
	- Kim sinh thiết: 01 chiếc
	- Chổi rửa dài: 01 chiếc
	- Chổi rửa ngắn: 01 chiếc
	- Đầu nối thông khí: 01 chiếc
	- Bộ rửa kênh: 01 bộ
4	Bình nước: 01 chiếc
5	Bộ kiểm tra rò rỉ: 01 bộ
6	Màn hình màu nội soi: 01 cái
7	Máy hút dịch hai bình: 01 cái
8	Xe đẩy máy : 01 cái
9	Máy tính: 01 bộ
10	Máy in màu: 01 cái
11	Bộ lưu điện online: 01 cái
12	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ

III	YÊU CẦU KỸ THUẬT
1	Bộ xử lý hình ảnh nội soi và nguồn sáng: tích hợp hoặc riêng biệt
1.1	Bộ xử lý hình ảnh:
	- Cung cấp hình ảnh có chất lượng tối thiểu full HD
	- Ngõ ra tín hiệu hình ảnh: ngõ ra analog, ngõ ra digital
	- Điều chỉnh cân bằng trắng thủ công hoặc tự động
	- Có chế độ nhuộm màu bằng ánh sáng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm
	- Có thể điều chỉnh tông màu (đỏ, xanh, Chroma) tối thiểu 8 bước mỗi loại
	- Có chức năng phóng đại hình ảnh
	- Có tính năng tăng cường cấu trúc
	- Có chức năng dừng hình
	- Có thể hiển thị các thông tin của bệnh nhân
	- Có khả năng kết nối với bộ xử lý nội soi siêu âm
1.2	Nguồn sáng nội soi:
	- Bóng đèn chính: Bóng đèn Xenon, công suất $\geq 300W$ hoặc bóng LED
	- Điều chỉnh độ sáng của nguồn sáng: tự động
	- Có chế độ chiếu sáng tương thích với chức năng chẩn đoán ung thư sớm.
	- Có bơm cấp khí
2	Ống nội soi dạ dày video có tính năng chẩn đoán ung thư sớm:
	Tương thích với tính năng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm
	- Hướng quan sát nhìn thẳng: 0°
	- Trường nhìn: $\geq 140^\circ$
	- Phạm vi quan sát: + Gần nhất: $\leq 2\text{ mm}$ + Xa nhất: $\geq 100\text{ mm}$
	- Đường kính đầu máy soi: $\geq 9.2\text{ mm}$
	- Đường kính thân máy soi: $\geq 9.2\text{ mm}$
	- Khả năng uốn cong: + Lên $\geq 210^\circ$ + Xuống $\geq 90^\circ$ + Phải $\geq 100^\circ$ + Trái $\geq 100^\circ$
	- Chiều dài làm việc: $\geq 1000\text{ mm}$
	- Chiều dài toàn bộ: $\geq 1350\text{ mm}$
	- Đường kính kênh sinh thiết: $\geq 2.8\text{ mm}$
	- Có kênh bơm nước riêng
3	Ống nội soi đại tràng video có tính năng chẩn đoán ung thư sớm:
	Tương thích với tính năng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm
	- Hướng quan sát nhìn thẳng: 0°
	- Trường nhìn: $\geq 170^\circ$
	- Phạm vi quan sát: + Gần nhất: $\leq 2\text{ mm}$ + Xa nhất: $\geq 100\text{ mm}$

	- Đường kính đầu dây soi: ≥ 12.8 mm
	- Đường kính thân dây soi: ≥ 12.8 mm
	- Khả năng uốn cong:
	+ Lên: $\geq 180^\circ$
	+ Xuống: $\geq 180^\circ$
	+ Phải: $\geq 160^\circ$
	+ Trái: $\geq 160^\circ$
	- Chiều dài làm việc: ≥ 1330 mm
	- Chiều dài toàn bộ: ≥ 1630 mm
	- Đường kính kênh sinh thiết: ≥ 3.2 mm
	- Có kênh bơm nước riêng
4	Màn hình màu nội soi:
	- Độ phân giải ảnh: $\geq 1920 \times 1080$ pixels
	- Tỷ lệ khung hình: $\geq 16:9$
	- Góc nhìn: $\geq 170^\circ$
	- Kích thước màn hình ≥ 21 inch
5	Máy hút dịch hai bình:
	- Thể tích bình: ≥ 2 lít/bình
	- Áp lực hút: ≥ 80 kPa (600mmHg)
	- Lưu lượng hút tối đa: ≥ 40 lít/phút
6	Xe đẩy máy:
	- Thép mạ kẽm được sơn tĩnh điện hoặc tương đương hoặc cao hơn
	- Có giá treo, giá giữ ống, phanh hãm bánh xe
7	Máy tính:
	- Bộ vi xử lý: ≥ 2.5 GHz
	- RAM: ≥ 8 GB.
	- Ổ cứng: ≥ 500 GB.
	- Màn hình LCD: ≥ 21 inch
	- Độ phân giải: $\geq 1000 \times 900$ pixels
8	Máy in màu: in phun, khổ A4, giao tiếp USB
9	Bình nước: Tương thích với hệ thống
10	Bộ kiểm tra rò rỉ: Tương thích với hệ thống
11	Bộ lưu điện online: ≥ 1 KVA
IV	YÊU CẦU KHÁC
	- Đảm bảo có đội ngũ kỹ thuật có đủ trình độ có mặt trong vòng 48 giờ để kiểm tra khắc phục sự cố khi nhận được yêu cầu.
	- Có cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế ít nhất 08 năm sau ngày bán hàng.
	- Có tài liệu hướng dẫn sử dụng, lắp đặt của hãng và bản tiếng Việt
	- Cam kết cung cấp CO, CQ bản gốc hoặc bản công chứng (Nhà nước) được dịch ra tiếng Việt khi giao hàng.
	- Thời gian giao hàng không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
	- Bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao thiết bị.
	- Giao hàng, lắp đặt, vận hành thiết bị và hướng dẫn sử dụng tại Bệnh viện.
	- Giá chào bán thiết bị đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển và lắp đặt tại Bệnh viện.

2. CẤU HÌNH CƠ BẢN HỆ THỐNG NỘI SOI PHẾ QUẢN CHẨN ĐOÁN UNG THƯ SỚM

I	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng hóa mới 100%
	- Năm sản xuất: 2023 trở về sau
	- Đạt chứng chỉ chất lượng quốc tế: ISO 13485 hoặc tương đương
	- Nguồn điện sử dụng: 220-240V, 50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ: $\geq 25^{\circ}\text{C}$
	+ Độ ẩm: $\geq 75\%$
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH
1	Bộ xử lý hình ảnh + nguồn sáng: 01 hệ thống
2	01 ống nội soi khí phế quản video kèm phụ kiện. Phụ kiện bao gồm:
	- Va li đựng dây soi: 01 cái
	- Dụng cụ thông khí: 01 cái
	- Chổi rửa ngắn: 01 cái
	- Chổi rửa dài: 01 cái
	- Nhựa ngáng miệng: 01 cái
	- Van sinh thiết: 10 cái
	- Kim sinh thiết: 05 cái
	- Chổi rửa: 01 cái
	- Van hút: 10 cái
	- Bộ rửa kênh: 01 cái
3	01 ống nội soi khí phế quản video hỗ trợ can thiệp kèm phụ kiện. Phụ kiện bao gồm:
	- Va li đựng dây soi: 01 cái
	- Dụng cụ thông khí: 01 cái
	- Chổi rửa ngắn: 01 cái
	- Chổi rửa dài: 01 cái
	- Nhựa ngáng miệng: 01 cái
	- Van sinh thiết: 10 cái
	- Kim sinh thiết: 05 cái
	- Chổi rửa: 01 cái
	- Van hút: 10 cái
	- Bộ rửa kênh: 01 cái
4	Bộ kiểm tra rò rỉ: 01 bộ
5	Màn hình màu nội soi: 01 cái
6	Máy hút dịch hai bình: 01 cái
7	Xe đẩy máy: 01 cái
8	Máy tính: 01 bộ
9	Máy in màu: 01 cái
10	Bộ lưu điện online: 01 cái

11	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ
III	YÊU CẦU KỸ THUẬT
1	Bộ xử lý hình ảnh nội soi và nguồn sáng: tích hợp hoặc riêng biệt
1.1	Bộ xử lý hình ảnh:
	- Cung cấp hình ảnh có chất lượng tối thiểu full HD
	- Ngõ ra tín hiệu hình ảnh: ngõ ra analog, ngõ ra digital
	- Điều chỉnh cân bằng trắng thủ công hoặc tự động
	- Có chế độ nhuộm màu bằng ánh sáng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm
	- Có thể điều chỉnh tông màu (đỏ, xanh, Chroma) tối thiểu 8 bước mỗi loại
	- Có chức năng phóng đại hình ảnh
	- Có tính năng tăng cường cấu trúc
	- Có chức năng dừng hình
	- Có thể hiển thị các thông tin của bệnh nhân
	- Có khả năng kết nối với bộ xử lý nội soi siêu âm
1.2	Nguồn sáng nội soi:
	- Bóng đèn chính: Bóng đèn Xenon, công suất $\geq 300W$ hoặc bóng LED
	- Điều chỉnh độ sáng của nguồn sáng: tự động
	- Có chế độ chiếu sáng tương thích với chức năng chẩn đoán ung thư sớm.
2	Ống nội soi khí phế quản video:
	Tương thích với tính năng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm
	- Hướng quan sát nhìn thẳng: 0°
	- Trường nhìn: $\geq 120^\circ$
	- Phạm vi quan sát: + Gần nhất: $\leq 3\text{ mm}$ + Xa nhất: $\geq 100\text{ mm}$
	- Đường kính đầu máy soi: $\geq 4.8\text{ mm}$.
	- Đường kính thân máy soi: $\geq 4.9\text{ mm}$.
	- Khả năng uốn cong: + Lên $\geq 180^\circ$ + Xuống $\geq 130^\circ$
	- Chiều dài làm việc: $\geq 600\text{ mm}$
	- Chiều dài toàn bộ: $\geq 870\text{ mm}$
	- Đường kính kênh sinh thiết: $\geq 2.0\text{ mm}$.
3	Ống nội soi khí phế quản video hỗ trợ can thiệp:
	Tương thích với tính năng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm
	- Hướng quan sát nhìn thẳng: 0°
	- Trường nhìn: $\geq 120^\circ$
	- Phạm vi quan sát: + Gần nhất: $\leq 3\text{ mm}$ + Xa nhất: $\geq 100\text{ mm}$
	- Đường kính đầu máy soi: $\geq 5.8\text{ mm}$
	- Đường kính thân máy soi: $\geq 5.9\text{ mm}$
	- Khả năng uốn cong: + Lên $\geq 180^\circ$ + Xuống $\geq 130^\circ$

	- Chiều dài làm việc: ≥ 600 mm
	- Chiều dài toàn bộ: ≥ 870 mm
	- Đường kính kênh sinh thiết: ≥ 2.8 mm
4	Màn hình màu nội soi:
	- Độ phân giải ảnh: $\geq 1920 \times 1080$ pixels
	- Tỷ lệ khung hình: $\geq 16:9$
	- Góc nhìn: $\geq 170^\circ$
	- Kích thước màn hình: ≥ 21 inch
5	Máy hút dịch hai bình:
	- Thể tích bình: ≥ 2 lít/bình
	- Áp lực hút: ≥ 80 kPa (-600mmHg)
	- Lưu lượng hút tối đa: ≥ 40 lít/phút
6	Xe đẩy máy:
	- Thép mạ kẽm được sơn tĩnh điện hoặc tương đương hoặc cao hơn
	- Có giá treo, giá giữ ống, phanh hãm bánh xe
7	Máy tính:
	- Bộ vi xử lý: ≥ 2.5 GHz
	- RAM: ≥ 8 GB
	- Ổ cứng: ≥ 500 GB
	- Màn hình LCD: ≥ 21 inch
	- Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixels
8	Máy in màu: in phun, khổ A4, giao tiếp USB
9	Bộ kiểm tra rò rỉ: Tương thích với hệ thống
10	Bộ lưu điện online: ≥ 1 KVA
IV	YÊU CẦU KHÁC
	- Đảm bảo có đội ngũ kỹ thuật có đủ trình độ có mặt trong vòng 48 giờ để kiểm tra khắc phục sự cố khi nhận được yêu cầu
	- Có cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế ít nhất 08 năm sau ngày bán hàng.
	- Có tài liệu hướng dẫn sử dụng, lắp đặt của hãng và bản tiếng Việt
	- Cam kết cung cấp CO, CQ bản gốc hoặc bản công chứng (Nhà nước) được dịch ra tiếng Việt khi giao hàng.
	- Thời gian giao hàng không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
	- Bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao thiết bị
	- Giao hàng, lắp đặt, vận hành thiết bị và hướng dẫn sử dụng tại Bệnh viện
	- Giá chào bán thiết bị đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển và lắp đặt tại Bệnh viện

PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên

thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.